

Số: /KH-UBND

Kỳ Thọ, ngày 30 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Kỳ Thọ năm 2024

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

Năm 2023 với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác chuyển đổi số của toàn xã đã có những bước tiến nhất định trên cả 03 trụ cột: Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số. Các đoàn thể, cán bộ, công chức cấp xã đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số của UBND xã; công tác tuyên truyền về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, Đề án 06 được các ban, ngành triển khai sâu rộng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành:

- UBND xã đã tham mưu ban hành nhiều chương trình, kế hoạch và các văn bản triển khai thực hiện như: Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 02/01/2023 về chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023; Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 về kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia xã Kỳ Thọ giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” ; Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về thành lập tổ chuyên đổi số cộng đồng thôn Sơn Bắc; Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về thành lập tổ chuyên đổi số cộng đồng thôn Sơn Nam; Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về thành lập tổ chuyên đổi số cộng đồng thôn Vĩnh Thọ; Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về thành lập tổ chuyên đổi số cộng đồng thôn Sơn Tây; Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về thành lập tổ chuyên đổi số cộng đồng thôn Tân Thọ; Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về thành lập tổ chuyên đổi số cộng đồng thôn Tân Sơn; Thông báo số 50/TB-UBND ngày 02/10/2023 phân công thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2023; Phương án chuyển đổi số 05/PA-UBND ngày 02/10/2023 về tổ chức ngày hội chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức:

- Công tác tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số được UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện, đã ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 10/01/2023 của UBND huyện về tuyên truyền cải cách hành chính huyện Kỳ Anh năm 2023; Công văn số 925/UBND-VHTT về tăng cường tuyên truyền công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 để đôn đốc thực hiện các Kế hoạch số 24/KH-

STTTT ngày 24/02/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về tuyên truyền Chuyển đổi số và cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung, văn bản về cải cách hành chính, chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân bằng nhiều hình thức khác nhau, như: thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử huyện, Trang TTĐT xã, xây dựng các cụm pa-no, áp phích... tại trung tâm hành chính xã, nhà văn hóa thôn để tuyên truyền trực quan. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 1071/KH-UBND ngày 21/6/2023 mở các chiến dịch cao điểm, tổ chức ra quân các tổ, đội tình nguyện để tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trên địa bàn toàn huyện thực hiện dịch vụ công trực tuyến và bao phủ mã QR tại các cơ quan, đơn vị, các điểm kinh doanh, buôn bán phục vụ thanh toán không sử dụng tiền mặt. Tại các hội nghị, cuộc họp cũng đã lồng ghép để tuyên truyền, phổ biến các nội dung chương trình chuyển đổi số của Trung ương, của tỉnh; tổ chức các cuộc tập huấn, tổ chức tốt ngày hội chuyển đổi số của xã... Qua đó, đã nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; nâng cao kiến thức kỹ năng về chuyển đổi số, về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng văn minh, hiện đại, phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp; tăng cường sự hiểu biết của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số và cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến; khuyến khích người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tiết kiệm chi phí; tạo điều kiện để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tích cực góp ý, tham gia hoàn thiện thủ tục hành chính, giám sát cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện. Trong năm 2023 đã đăng tải 5 tin, bài tại chuyên mục Chuyển đổi số - Cải cách hành chính trên Cổng TTĐT của xã;

- Tham gia 3 lớp tập huấn, hướng dẫn về công tác chuyển đổi số, thông tin - truyền thông, trong đó: 01 lớp hướng dẫn thực hiện các tiêu chí thông tin – truyền thông trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu cho Lãnh đạo và cán bộ phụ trách tiêu chí trên địa bàn xã; 01 lớp hướng dẫn tập huấn ứng dụng các kỹ năng số cho đội ngũ Tổ chuyển đổi số cộng đồng xã, thôn; 01 lớp tập huấn chuyên sâu ứng dụng chữ ký số, tác nghiệp trên phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc cho cán bộ lãnh đạo;

- Triển khai đăng ký cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã và Tổ chuyển đổi số cộng đồng các thôn trên toàn địa bàn xã tham gia các khoá học trên nền tảng trực tuyến do Sở Thông tin và Truyền thông triển khai.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, huấn luyện về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng do Bộ Thông tin - Truyền thông và UBND huyện tổ chức.

3. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Thường xuyên phối hợp với các đơn vị Viễn thông tổ chức kiểm tra, rà soát các khu vực lǎm sóng, yếu sóng để đề xuất cấp có thẩm quyền phát triển, rà soát mạng phục vụ cơ quan.

- Triển khai đầu tư, nâng cấp hệ thống đài truyền thanh xã từ hệ thống cũ thành hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Đầu tư, đưa vào sử dụng các thiết bị phục vụ nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số tại Bộ phận một cửa xã.

- Nâng cấp trang thông tin điện tử xã đáp ứng theo các quy định và yêu cầu nhiệm vụ về cải cách hành chính chuyển đổi số.

- Kiểm tra thời hạn các chữ ký số cho các đồng chí Lãnh đạo UBND xã để thực hiện việc ký số trên máy tính.

4. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng:

- Đơn đốc cán bộ, công chức cấp xã tham gia các khóa học trực tuyến trên nền tảng OneTuoch của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện ứng dụng các nền tảng để mã hóa các TTHC bằng mã QR niêm yết tại Bộ phận một cửa xã. Số hóa các tài liệu.

5. Kết quả xây dựng, phát triển xã thông minh, thôn thông minh:

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết chuyển đổi số năm 2023 và giai đoạn 2023-2025, trong đó đưa vào xây dựng các thôn thông minh, tiến tới xây dựng xã thông minh.

- Tham gia các cuộc tập huấn về tiêu chí về thông tin - truyền thông trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Các kết quả nổi bật là đã ứng dụng hệ thống truyền thanh thông minh; ứng dụng nhóm zalo để điều hành, phản ánh kiến nghị giữa chính quyền với người dân và ngược lại; đẩy mạnh việc lắp đặt các thiết bị camera giám sát, camera an ninh trên các trục đường chính, nhà văn hóa của các thôn phục vụ công tác giám sát an ninh trật tự trên địa bàn.

- Tổ chức thành công ngày hội chuyển đổi số thu hút hàng trăm lượt người dân, doanh nghiệp tham gia. Việc tổ chức các ngày hội chuyển đổi số đã giúp người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số, nâng cao các chỉ tiêu về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn.

6. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

- UBND xã đã triển khai nhiều giải pháp, biện pháp để đơn đốc, chỉ đạo ban chỉ đạo chuyển đổi số xã, cộng đồng thôn, các đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công của Quốc gia, của tỉnh. Đến nay, xã đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến được triển khai trên cổng dịch vụ công để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023, toàn xã đã tiếp nhận Công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính xã được thực hiện khá tốt, cơ bản tuân thủ quy trình, thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện.

II- NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

- Cán bộ, công chức và các ban ngành đoàn thể triển khai Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; việc xây dựng, phê duyệt hồ sơ an toàn thông tin theo cấp độ chưa được thực hiện quyết liệt. Kinh phí đầu tư hàng năm cho đảm bảo an toàn thông tin theo yêu cầu của Bộ Thông tin - Truyền thông và của tỉnh, huyện còn quá lớn so với ngân sách địa phương.

- Nguồn nhân lực về công nghệ thông tin của cấp xã còn ít, thiếu trình độ, trong khi nhiệm vụ chuyển đổi số và các nhiệm vụ liên quan đến vị trí việc làm của cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin lại rất nhiều.

- Một số cán bộ, công chức liên quan chưa vào cuộc cùng thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, vẫn còn có suy nghĩ chuyển đổi số là việc của chuyên trách CNTT. Chưa phát huy hết hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số và các Tổ chuyển đổi số cộng đồng.

- Ngân sách chi cho chuyển đổi số còn hạn chế, chưa mạnh dạn đầu tư các thiết bị máy móc để phục vụ các cuộc họp trực tuyến....

- Dữ liệu các ban, ngành chưa được kết nối đồng bộ với nhau, chưa có hệ cơ sở dữ liệu dùng chung trong toàn tỉnh. Chưa xây dựng được hệ cơ sở dữ liệu dùng chung của cấp xã nên nhiều thao tác vẫn phải thực hiện thủ công, tạo áp lực thêm cho cán bộ, công chức.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/05/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Đề án "Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ

quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”;

- Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Kế hoạch số 555/KH-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh về triển khai xây dựng huyện chuyển đổi số tại huyện Can Lộc và huyện Kỳ Anh giai đoạn 2023-2025;

- Chỉ thị số 25-CT/HU ngày 31/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kỳ Anh về tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh;

- Chương trình số 239/CTr-UBND ngày 28/02/2022 của UBND huyện về Chuyển đổi số và thi điểm mô hình làng xã thông minh trên địa bàn huyện Kỳ Anh giai đoạn 2022-2025.

- Kế hoạch số 111/KH-UBND, ngày 15/01/2024 của UBND huyện Kỳ Anh về chuyển đổi số huyện Kỳ Anh năm 2024.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã, tích hợp đồng bộ và kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo lập môi trường chia sẻ thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công toàn trình, dịch vụ công một phần của chính quyền xã, nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của xã.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1 Hạ tầng số:

- Triển khai mua sắm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức xã. Tiếp tục rà soát, đầu tư trang thiết bị hiện đại tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nâng cấp Trang thông tin điện tử của xã phục vụ công tác điều hành tác nghiệp và thông tin tuyên truyền của chính quyền xã.

- Đầu tư xây dựng hệ thống truyền thanh thông minh xã và thôn thông minh.

- Triển khai thực hiện hệ thống mạng chuyên dùng.
- Chuyển đổi địa chỉ IP trong cơ quan nhà nước qua giao thức thế hệ mới (IPv6).
- Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin tại UBND xã.
- Bổ sung hệ thống camera giám sát phục vụ công tác quản lý bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn giao thông trên địa bàn xã.
- Tiếp tục kiến nghị, đề xuất các cấp có thẩm quyền nâng cao chất lượng đường truyền băng thông rộng, xoá các vùng lõm sóng, hỗ trợ máy tính bảng, điện thoại thông minh cho những người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.
- Triển khai xây dựng 01 thôn đạt thôn thông minh.

2.2 Về chính quyền số

- 100% cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng có hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp.
- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 50%; Tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã được công bố đạt 55%.
- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và triển khai hồ sơ điện tử.
- Đảm bảo 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia theo kế hoạch của tỉnh.

2.3 Về kinh tế số

- 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn OCOP, hữu cơ, VietGAP và tương đương... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng đăng ký, tham gia quảng bá sản phẩm lên sàn thương mại điện tử.
- 100% các trường học thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với thanh toán dịch vụ y tế, thanh toán học phí...
- Trên 90% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn xã ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.
- Ít nhất 70% khách hàng thanh toán tiền điện, thanh toán tiền nước bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- Từ 35% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.
- Thực hiện 01 mô hình sản xuất hữu cơ ứng dụng công nghệ số, công nghệ tự động hoá dây chuyền sản xuất và bán các sản phẩm trên sàn thương mại điện tử.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số:

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức số cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã. Triển khai các hoạt động Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2024 trên địa bàn xã đúng ngày 10/10.

Tiếp tục tuyên truyền và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, về ý nghĩa và tầm quan trọng của thực hiện chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của xã và các trang mạng xã hội...

Phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chuyên đổi số cộng đồng cấp xã, cấp thôn.

1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Chỉ đạo cán bộ công chức, viên chức, người lao động và nhân dân toàn xã tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác tuyên truyền, kết nối, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến công tác chuyển đổi số.

2. Thẻ chế số:

Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 và các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số và kế hoạch chi tiết về xây dựng mô hình làng xã thông minh để làm cơ sở thực hiện.

3. Hạ tầng số và dữ liệu số:

Triển khai đầu tư, mua sắm hạ tầng công nghệ thông tin; Rà soát, triển khai thực hiện hệ thống mạng chuyên dùng; ứng dụng các nền tảng số, các cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, UBND huyện và UBND xã.

4. Nền tảng số:

Ứng dụng các nền tảng số sẵn có để thúc đẩy phát triển đồng bộ các chỉ tiêu về chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Triển khai ứng dụng hiệu quả các nền tảng số do Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh, UBND huyện công bố.

5. Nhân lực số:

Tham gia, tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo về Chuyển đổi số cho cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã. Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức.

Tiếp tục đào tạo kỹ năng, truyền thông về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các kênh giao dịch với chính quyền trên môi trường mạng cho người dân và doanh nghiệp trong toàn xã.

Kiện toàn Tổ chuyên đổi số cộng đồng và tiếp tục thành lập các Tổ chuyên đổi số theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

6. An toàn thông tin mạng:

6.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

Tiếp tục hoàn thành phân loại, xác định, đề xuất phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

6.2. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông

tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chi thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

6.4. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức và người dân.

Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, diễn tập chuyên sâu về an toàn thông tin mạng.

7. Chính quyền số:

Rà soát, bổ sung các tiêu chí còn thiếu theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh về Ban hành bộ tiêu chí đánh giá kết quả phát triển chính quyền số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu, đồng thời bảo đảm sự kết nối giữa các hệ thống thông tin của đơn vị, địa phương với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, của tỉnh, của huyện.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức các kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng có hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của cán bộ, công chức.

Tiếp tục tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn nhằm đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc. Triển khai các biện pháp đồng bộ nhằm tăng cường tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trên cổng dịch vụ công quốc gia, của tỉnh đảm bảo các chỉ tiêu đề ra; các báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia theo kế hoạch của tỉnh, huyện.

8. Kinh tế số:

Thực hiện các mục tiêu đã đề ra của địa phương, bảo đảm phù hợp với nội dung về phát triển kinh tế số nêu tại Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Phối hợp Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn OCOP, hữu cơ, VietGAP... sử dụng điện thoại thông minh, Internet băng để đăng ký, tham gia quảng bá sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử. Chỉ đạo các cơ sở kinh doanh trên địa bàn xã đẩy mạnh việc ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

Chỉ đạo các trường học, trạm y tế đẩy mạnh thực hiện việc thanh toán không sử dụng tiền mặt đối với thanh toán dịch vụ y tế, thanh toán học phí... tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

9. Xã hội số:

Tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng số, phát triển chính quyền số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời đại mới. Thực hiện tốt các chỉ tiêu về phát triển kinh tế xã hội nêu tại Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tổ chức tốt ngày hội về chuyển đổi số nhằm tăng tổng thể các chỉ tiêu về xã hội số cho người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh việc ứng dụng các nền tảng số, từng bước đưa người dân, doanh nghiệp lên môi trường số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định; ngân sách địa phương theo quy định về phân cấp, nguồn vốn lồng ghép các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp:

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông của xã; đa dạng hóa việc ứng dụng các kênh truyền thông để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền số.

Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn ứng dụng kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân...

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp:

Tiếp tục tổ chức hiệu quả ngày hội chuyển đổi số 10/10/2024, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số... đồng thời từng bước đưa người dân lên môi trường số và sử dụng các tiện ích số được các doanh nghiệp cung cấp.

3. Các giải pháp khác:

- Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các mô hình chuyển đổi số mới và hiệu quả để triển khai áp dụng trên địa bàn xã Kỳ Thọ.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Có các Phụ lục nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2024 kèm theo.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số, Tổ Đề án 06 xã:

- Tăng cường tuyên truyền công tác chuyển đổi số bằng nhiều hình thức trực quan như pano, áp phích, khẩu hiệu... tại các vị trí đông người qua lại, tại trụ sở các cơ quan, đơn vị, nhà văn hoá thôn,... Phát động các đợt ra quân đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số tại các địa bàn, lấy Tổ chuyển đổi số cộng đồng xã, thôn làm nòng cốt phối hợp với các tổ chức đoàn thể để ra quân; Lồng ghép để phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp về công tác chuyển đổi số vào các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt các chi đoàn, chi hội tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số, Tổ công tác Đề án 06 khi có biến động về nhân sự; chủ động xây dựng và bổ sung kế hoạch hoạt động; đưa nội dung chuyển đổi số và Đề án 06 vào giao ban, đánh giá hàng tuần đối với các đoàn thể, cán bộ công chức xã.

- Công chức Văn hóa xã hội phụ trách CNTT - Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã có nhiệm vụ tổng hợp kết quả thực hiện hàng tuần báo lãnh đạo UBND xã và kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các nhân, đơn vị chậm triển khai thực hiện hoặc kết quả đạt thấp.

2. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

Tổ chức triển khai cho 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã phải thực hiện việc đăng ký, sử dụng tài khoản DVC Quốc gia khi thực hiện các TTHC trực tuyến; hạn chế đến mức tối đa việc nộp hồ sơ trực tiếp. Đồng thời tuyên truyền người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến hồ sơ TTHC và đăng ký tài khoản trên cổng Dịch vụ công Quốc gia. Chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, có file đính kèm.

3. MTTQ và các đoàn thể xã:

Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên thực hiện các nhiệm vụ trên môi trường số: cài đặt định danh điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử... Chủ trì, phối hợp, hỗ trợ thành lập các mô hình có liên quan đến chuyển đổi số, gắn công tác chuyển đổi số vào hoạt động các phong trào, các cuộc vận động.

4. Công chức Văn hóa xã hội - Bộ phận Thường trực Ban Chỉ đạo chuyên đổi số xã:

- Tham mưu UBND xã các văn bản chỉ đạo đề đơn đốc việc thực hiện đối với các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng, trực tiếp thực hiện các nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Tham mưu thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyên đổi số xã để thực hiện các nội dung chuyển đổi số của Ban chỉ đạo; chịu trách nhiệm điều phối các hoạt động của Tổ giúp việc.

- Phối hợp tổ chức tập huấn, hướng dẫn, định hướng hoạt động đối với Tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp xã, thôn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội chuyển đổi số hiệu quả; tổng hợp các chỉ tiêu về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số báo cáo Lãnh đạo UBND xã định kỳ hoặc đột xuất.

5. Văn phòng UBND xã:

Tham mưu kiện toàn đội ngũ trực tiếp nhận và trả kết quả, tổ hướng dẫn nhân dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, Ban tiếp công dân tại xã theo đúng quy định. Phối hợp với công chức Tài chính Kế toán rà soát, lập kế hoạch đề nghị đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt nhân dân khi đến giao dịch.

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp kết quả đăng ký, sử dụng tài khoản DVC Quốc gia của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Rà soát, đề nghị bãi bỏ các TTHC hết hiệu lực; bổ sung các TTHC mới công bố, đề xuất tích hợp các TTHC trên cổng DVC Quốc gia.

Tổng hợp tỷ lệ DVC, tỷ lệ ký số của các ban, ngành định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất báo cáo UBND xã, lãnh đạo UBND xã;

6. Công chức Tài chính - Kế toán:

- Phối hợp với Công chức Văn hóa xã hội cân đối tổng hợp các nguồn lực trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội bố trí nguồn phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn; tạo điều kiện ưu tiên bố trí và cấp đủ kinh phí khi thực hiện các nội dung chuyển đổi số.

- Phối hợp với các ngân hàng thương mại trên địa bàn đẩy mạnh việc thanh toán không sử dụng tiền mặt trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Tổng hợp số liệu báo cáo UBND xã định kỳ hoặc đột xuất.

7. Các trường học:

- Thực hiện nghiêm việc xử lý văn bản và ký số trên phần mềm Hồ sơ công việc.
- Chỉ đạo 100% công chức, viên chức thực hiện tốt các chỉ tiêu về chuyển đổi số, nhất là việc đăng ký, sử dụng tài khoản DVC Quốc gia để thực hiện các TTHC trực tuyến.

- Cung cấp đầy đủ dữ liệu của học sinh, giáo viên phục vụ việc xây dựng CSDL của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh nộp học phí và các khoản đóng đạu theo quy định qua tài khoản ngân hàng.

8. Trạm Y tế xã:

- Trạm y tế xã chỉ đạo các công chức, viên chức thực hiện tốt các chỉ tiêu về chuyển đổi số, nhất là việc đăng ký, sử dụng tài khoản DVC Quốc gia để thực hiện các TTHC trực tuyến.

- Đẩy mạnh việc thực hiện xử lý văn bản điện tử, ký số trên phần mềm Hồ sơ công việc tại Trạm Y tế xã.

- Cung cấp đầy đủ dữ liệu phục vụ việc xây dựng CSDL của ngành Y tế.

- Thực hiện đẩy mạnh các ứng dụng chuyển đổi số của ngành Y tế như: Khám bệnh từ xa, sổ sức khoẻ điện tử, thanh toán các khoản phí dịch vụ y tế... không sử dụng tiền mặt.

9. Công chức Địa chính Xây dựng:

- Cung cấp đầy đủ số liệu phục vụ việc xây dựng CSDL về đất đai của ngành Tài nguyên - Môi trường.

- Thực hiện các TTHC trực tuyến về lĩnh vực mình phụ trách đạt chỉ tiêu đề ra.

10. Công chức Tư pháp Hộ tịch:

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát kết quả số hóa hộ tịch đảm bảo chất lượng;

- Đẩy mạnh việc thực hiện chứng thực bản sao điện tử trên cổng DVC Quốc gia.

- Thực hiện các TTHC trực tuyến về lĩnh vực mình phụ trách đạt chỉ tiêu đề ra.

11. Công chức Văn hóa xã hội phụ trách chính sách:

- Từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành: hệ thống phần mềm tra cứu hồ sơ trực tuyến người có công; CSDL hộ nghèo, cận nghèo và bảo trợ xã hội; CSDL cung, cầu lao động; CSDL tài chính, trợ cấp ưu đãi người có công... phục vụ việc kết nối với CSDL quốc gia.

- Thực hiện các TTHC trực tuyến về lĩnh vực mình phụ trách đạt chỉ tiêu đề ra.

12. Hội Nông dân xã, cán bộ phụ trách nông, lâm, ngư nghiệp, Phụ trách Nông thôn mới:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ kinh doanh nhất là các đơn vị có sản phẩm OCOP quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị đẩy mạnh các chỉ tiêu về kinh tế số, nhất là việc đặt mã QR phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại các quầy thanh toán của các cửa hàng, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Chuẩn bị đầy đủ các thông tin dữ liệu về hạ tầng giao thông và các dữ liệu liên quan khác đến bản đồ số theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải.

13. Ban cán sự các thôn:

- Ra quân các Tổ chuyên đổi số cộng đồng cấp thôn để hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các chỉ tiêu chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Rà soát, tạo lập các nhóm điều hành giữa chính quyền với người dân từ cấp xã đến thôn để tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với người dân cũng như nhận các ý kiến, phản ánh của nhân dân trên địa bàn.

- Đối với thôn được lựa chọn để xây dựng thôn thông minh: Triển khai thực hiện các tiêu chí: Lắp đặt hệ thống điều hành điện và các thiết bị tại nhà văn hóa thôn, truyền thanh thông minh; vận động nhân dân thanh toán qua tài khoản ngân hàng; gắn địa chỉ số nhà.

Trên đây là Kế hoạch chuyên đổi số năm 2024 của UBND xã Kỳ Thọ, đề nghị các ban, ngành đoàn thể, cán bộ, công chức và các đơn vị liên quan căn cứ tổ chức, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa - Thông tin huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- Các cán bộ, công chức, đoàn thể cấp xã;
- Trường học, trạm y tế, các thôn;
- Lưu: VT; VH TT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Hiến